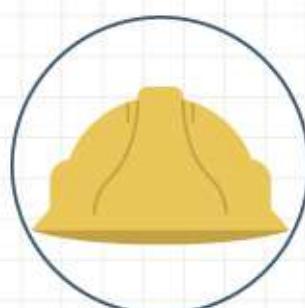


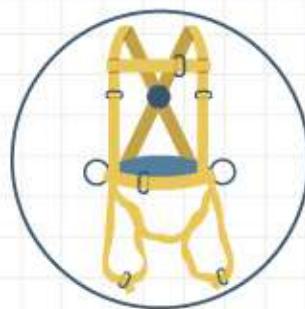
工安小教室 個人護具不能少

依據工作環境挑選適當的防護用具，並按照指引正確穿戴，才能降低職業災害的風險。

安全帽

護目鏡 /
面罩

耳罩

防塵口罩 /
防毒面具建築 /
電工安全帶絕緣 /
防切割手套

作業防護服



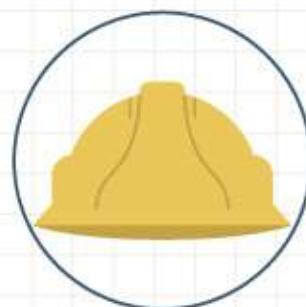
安全鞋



ห้องเรียนความปลอดภัย – อุปกรณ์ป้องกันส่วนบุคคลที่ขาดไม่ได้

เลือกใช้อุปกรณ์ป้องกันที่เหมาะสมตามสภาพแวดล้อมในที่ทำงาน โดยวิธีการใช้ที่ถูกต้อง จะช่วยลดความเสี่ยงจากอุบัติเหตุในการทำงานลงได้

หมวกนิรภัย
(หมวกกันน็อก)



แว่นครอบนิรภัย



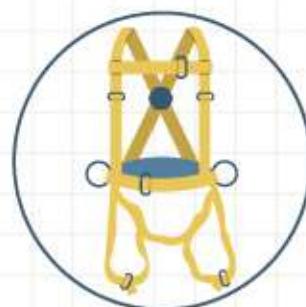
อุปกรณ์ป้องกันหู



หน้ากากกรองฝุ่น/
หน้ากากกันแก๊ส



เข็มขัดนิรภัย



เสื้อสะท้อนแสง



ถุงมือนิรภัย



รองเท้านิรภัย

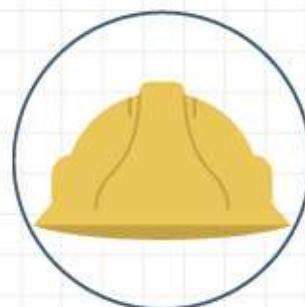


Kelas Keselamatan Kerja

Tidak Boleh Kurang Alat Pelindung Diri

Pilihlah peralatan perlindung yang sesuai dengan lingkungan kerja, dan kenakan dengan benar mengikuti pedoman yang ada, sehingga dapat mengurangi risiko kerja.

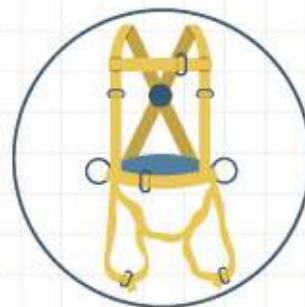
Helm



Penutup telinga



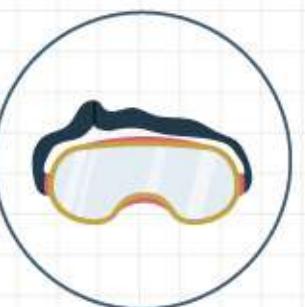
Sabuk pengaman listrik/konstruksi



Pakaian pelindung kerja



Pelindung mata/wajah



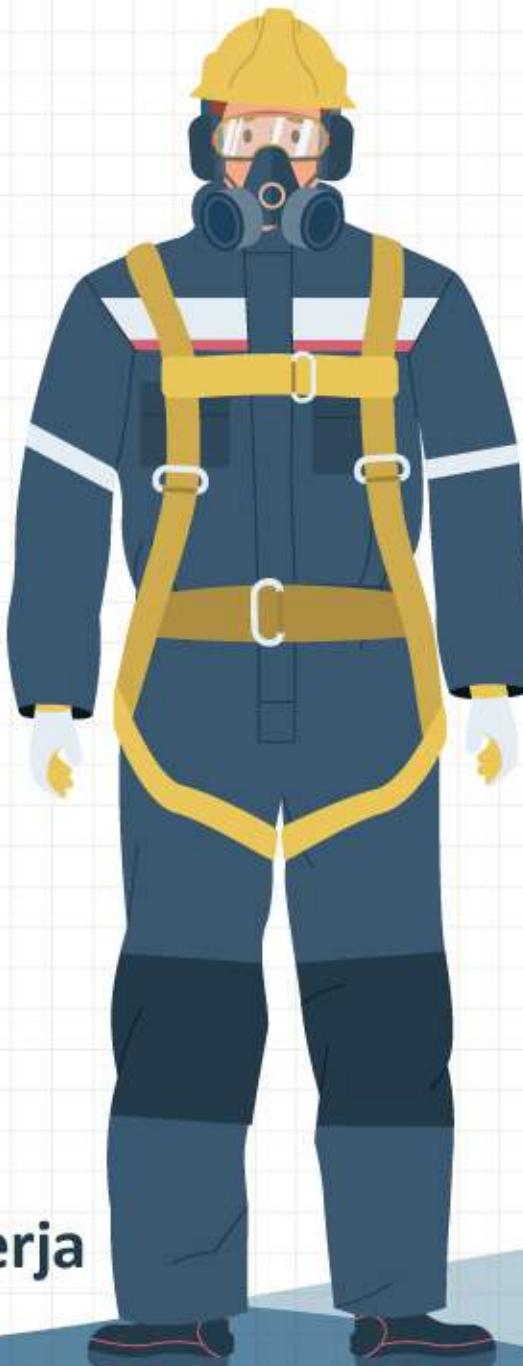
Masker debu/masker gas



Sarung tangan anti listrik/anti gores



Sepatu pengaman

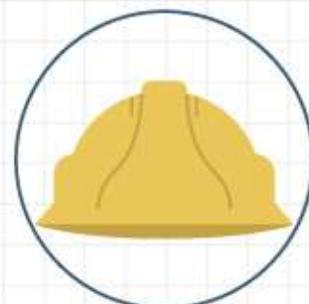


Lớp học an toàn lao động

Trang bị bảo hộ cá nhân là không thể thiếu

Lựa chọn thiết bị bảo hộ phù hợp theo môi trường làm việc và mặc, đeo đúng theo hướng dẫn, mới có thể giảm nguy cơ rủi ro nghề nghiệp.

Mũ bảo hiểm



Tai nghe



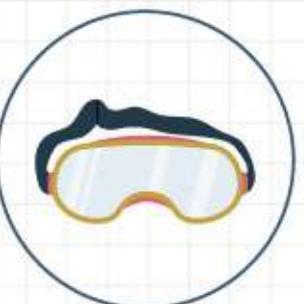
Xây dựng/
Thắt lưng
ghế điện



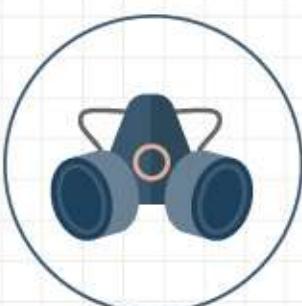
Quần áo
bảo hộ
lao động



Kính bảo hộ/
Mũ chắn giọt bắn



Khẩu trang
chống bụi/
Mặt nạ
phòng độc



Găng tay
chống cắt/
cách điện



Giày an toàn



Work Safety Classroom

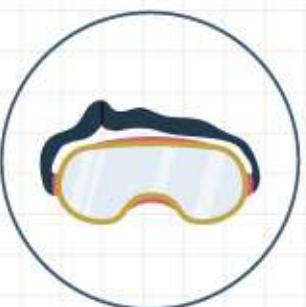
Remember to wear personal protective equipment

Select appropriate protective equipment based on your work environment
and wear it as instructed to reduce the risk of occupational injury

Hard hat



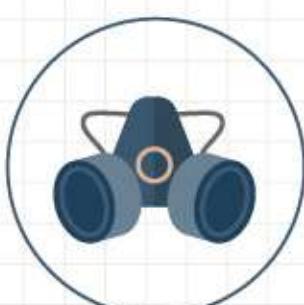
Safety goggles/
visor



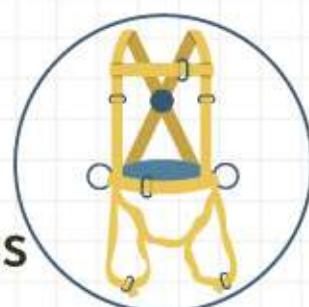
Protective
ear-covers



Dust mask/
gas mask



Building
electrician
protective harness



Insulated / cut
resistant gloves



Protective
clothing



Protective
footwear